

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH B**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **41** /2021/HS-ST
Ngày: 15 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Chính

Bà Nguyễn Thị Ngọc Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Q, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Q tham gia phiên tòa: Ông Bùi Thế Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/TLST – HS ngày 02 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Thanh H, sinh năm 1981, tại TP. Q, tỉnh B; Nơi cư trú: Tổ 50, khu vực 7, Phường L, TP. Q, tỉnh B; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Phạm Văn T, sinh năm 1942 (chết) và bà Dương Thị H, sinh năm 1947 (chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/2/2015, bị Công an TP. Q xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 3.500.000 đồng về hành vi: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Bị hại: Anh Trương Quốc S, sinh năm 1994. Trú tại: 836 Trần Hưng Đ, Phường Đ, TP. Q, tỉnh B; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1980. Trú tại: 59 Thành T, Phường Q, TP. Q, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, nên khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/11/2020 bị cáo Phạm Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 77H1 – 4669 (xe mượn của chị Đoàn Thị H, sinh năm 1980, trú tại: 59 Thành T, Phường Q, TP. Q), đi chơi trên đường Trần Hưng Đ, P. Đ, TP. Q. Khi đến trước tiệm điện cơ “Sĩ P” (địa chỉ: 836 Trần Hưng Đ, P. Đ, TP. Q) tại đây đang trưng bày một số máy hàn điện trên vỉa hè trước tiệm nên H nảy sinh ý định lấy trộm. Quan sát thấy anh Trương Quốc S, sinh năm 1994, chủ tiệm điện “Sĩ P” đang ngồi trong nhà sử dụng điện thoại, không chú ý; H dựng xe bên cạnh tiệm, đi bộ đến kệ trưng bày lấy trộm 01 máy hàn điện hiệu KENSEN ZX7 250, màu vàng mang đặt lên xe mô tô biển số 77H1 – 4669 rồi chở về bãi đất trống tại Tổ 50, khu vực 7, P. L, TP. Q cất giấu. Tiếp tục H điều khiển xe mô tô biển số 77H1 – 4669 quay lại tiệm điện cơ “Sĩ P”, thấy anh S vẫn đang chơi điện tử trên điện thoại di động, chưa phát hiện mất trộm, H đến lấy trộm 01 máy hàn điện hiệu HCM-MMA 250, màu đen mang đi cất giấu tại chỗ cũ. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, anh S dọn hàng thì phát hiện mất trộm 02 máy hàn điện nên trình báo Công an thành phố Q.

Quá trình truy xét, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Q xác định bị cáo Phạm Thanh H là người thực hiện hành vi phạm tội nên đưa về trụ sở làm việc. Tại cơ quan điều tra H thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 23/11/2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự TP. Q, kết luận:

- 01 máy hàn điện hiệu KENSEN ZX7 250, màu vàng, chưa qua sử dụng, trị giá là 1.520.000 đồng.

- 01 máy hàn điện hiệu HCM-MMA 250, màu đen, chưa qua sử dụng, trị giá là 1.520.000 đồng.

Tổng tài sản Phạm Thanh H đã chiếm đoạt 3.040.000 đồng.

Ngày 25/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an TP. Q đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại:

- 01 máy hàn điện hiệu KENSEN ZX7 250, màu vàng và 01 máy hàn điện hiệu HCM-MMA 250, màu đen; tất cả đều chưa qua sử dụng cho bị hại anh Trương Quốc S.

- 01 mô tô biển số 77H1-4669, nhãn hiệu YAMAHA, loại NOUVO, số máy 2B51-09064, số khung 5105Y-009064, màu sơn hồng, đã qua sử dụng cho chị Đoàn Thị H.

Bản Cáo trạng số 32/CT - VKSQN ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo Phạm Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Phạm Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nên Viện kiểm sát nhân dân TP. Q giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thanh H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Bị cáo không tự bào chữa.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, bị cáo Phạm Thanh H là người có đầy đủ năng lực nhận thức để điều khiển hành vi của mình nên chắc chắn phải biết rõ điều đó, nhưng với ý thức xem thường pháp luật, tham lam nên vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/11/2020, bị cáo H điều khiển xe mô tô biển số 77H1-4669 đi dạo trên đường Trần Hưng Đ, P. Đ, Tp. Q. Khi phát hiện tiệm điện “Sĩ P” (địa chỉ: 836 Trần Hưng Đ, P. Đ, TP. Q) đang trưng bày một số máy hàn điện

trên vỉa hè và thấy anh Trương Quốc S - chủ tiệm đang ngồi trong nhà sử dụng điện thoại, không chú ý, bị cáo đã liên tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt: 01 máy hàn điện hiệu KENSEN ZX7 250, màu vàng, chưa qua sử dụng và 01 máy hàn điện hiệu HCM-MMA 250, màu đen, chưa qua sử dụng; mang đi cất giấu. Tổng trị giá tài sản bị cáo trộm cắp, được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Q kết luận là 3.040.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 13/2/2015, bị Công an TP. Q xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 3.500.000 đồng về hành vi: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã bị thu hồi trả cho bị hại, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Do đó, xử bị cáo với mức án có lý, có tình để bị cáo an tâm cải tạo sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự, bị cáo H có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khai trước đây làm nghề thợ sắt nhưng sau đó nghỉ ở nhà, không có việc làm. Do bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

[3] Bồi thường thiệt hại: Anh Trương Quốc S đã nhận lại 02 máy hàn điện và anh S không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về vấn đề khác: Đối với chị Đoàn Thị H có hành vi cho bị cáo Phạm Thanh H mượn xe mô tô biển số 77H1-4669 để sử dụng nhưng chị H không biết trước việc bị cáo H sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an TP.Q không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị H là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thanh H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND Tp. Q;
- Chi cục THADS Tp. Q;
- CQ CSĐT CA Tp. Q;
- Đội ĐTTH CA Tp. Q;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ung Quang Định